

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định Số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn

2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 258/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 370/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 (đối với những nguồn vốn chưa chi tiết đến danh mục, đơn vị) và năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 399/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh danh mục, kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 tại Nghị quyết số 370/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh và phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (đợt 2);

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 41/TTr-BDT ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc điều chỉnh danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 tại Quyết định số 1373/QĐ-UBND và Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh và phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (đợt 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (đợt 2) (sau đây gọi là Chương trình), với những nội dung sau:

1. Điều chỉnh danh mục đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 của Nội dung 01, Tiêu dự án 1 - Dự án 4 trên địa bàn các huyện: Bá Thước, Như Xuân tại Phụ biểu 01 Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Điều chỉnh danh mục đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 của Nội dung 18.1, Dự án 6 trên địa bàn huyện Như Xuân tại Phụ biểu 02 Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

(Chi tiết có Phụ lục I, II kèm theo)

3. Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Giao Ban Dân tộc

a) Căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định của pháp luật về đầu tư công, thông báo danh mục và mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 của Chương trình cho từng đơn vị để làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

b) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các huyện, thị xã tổ chức thực hiện Chương trình; đồng thời, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan hoàn thành hồ sơ, thủ tục đầu tư các dự án thuộc Chương trình theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa và các đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định (để thực hiện);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (để b/c);
- Ủy ban Dân tộc (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục I

**ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA NỘI DUNG 01, TIỂU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 4 TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN BÁ THƯỚC, NHƯ XUÂN TẠI PHỤ BIỂU 01 QUYẾT ĐỊNH 1373/QĐ-UBND NGÀY 26/4/2023 CỦA UBND TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh				Sau khi điều chỉnh				Ghi chú
	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	
		Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW			Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG SỐ	4.456	4.456	4.456		4.456	4.456	4.456	
I	Huyện Bá Thước	2.641	2.641	2.641		2.641	2.641	2.641	
1	Xã Kỳ Tân	2.641	2.641	2.641		2.641	2.641	2.641	
1.1	Kiên cố mương Bo Thượng, xã Kỳ Tân (từ nhà ông Lương Văn Phần đi ao nhà ông Hà Văn Toán)	1.014	1.014	1.014	Đường giao thông thôn Bo Thượng, xã Kỳ Tân (từ nhà ông Hà Văn Toán đến nhà bà Hà Thị Niệm)	1.014	1.014	1.014	
1.2	Đường giao thông thôn Pật, xã Kỳ Tân (từ nhà ông Hà Văn Tòng đi hang Dơi)	714	714	714	Kiên cố hóa mương Ngà, thôn Pật, xã Kỳ Tân	714	714	714	
1.3	Đường giao thông thôn Bo Hạ, xã Kỳ Tân (từ bai Ca đi thôn Bo Thượng)	913	913	913	Kiên cố hóa mương Na Pa Cẩu, mương Na Cúm, thôn Bo Hạ, xã Kỳ Tân	913	913	913	
II	Huyện Như Xuân	1.815	1.815	1.815		1.815	1.815	1.815	
1	Xã Tân Bình	1.025	1.025	1.025		1.025	1.025	1.025	

STT	Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh				Sau khi điều chỉnh				Ghi chú
	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	
		Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW			Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1.1	Đường giao thông thôn Tân Sơn, xã Tân Bình (đoạn 1: từ nhà văn hóa đi dốc Nằm; đoạn 2: từ nhà ông Hà Văn Tuyên đi nhà Ông Ngân Tùng Phương; đoạn 3: từ nhà ông Lương Văn Cường đi nhà ông Hà Văn Hoàng; đoạn 4: từ nhà ông Vi Văn Thưởng đi nhà ông Vi Văn Tứ)	1.025	1.025	1.025	Đường giao thông thôn Tân Sơn, xã Tân Bình (từ nhà văn hóa đi dốc Nằm)	1.025	1.025	1.025	
2	Xã Thanh Xuân	790	790	790		790	790	790	
2.1	Đường giao thông thôn Thanh Thủy, xã Thanh Xuân (từ nhà ông Lục Văn Huynh đi nhà ông Lương Đăng Yên)	790	790	790	Đường giao thông thôn Thanh Thủy, xã Thanh Xuân (từ nhà ông Hà Văn May đi nhà ông Hà Văn Thao)	790	790	790	

Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA NỘI DUNG 18.1: DỰ ÁN 6 TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN NHƯ XUÂN TẠI PHỤ BIỂU 02 QUYẾT ĐỊNH 1373/QĐ-UBND NGÀY 26/4/2023 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh				Sau khi điều chỉnh				Ghi chú
	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (dự kiến)		Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	
		Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW			Tổng số	Trong đó: Vốn NSTW		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG SỐ	409	214	214		409	214	214	
1	Huyện Như Xuân	409	214	214		409	214	214	
1.1	Công trình phụ trợ Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn Thanh Đồng, xã Thanh Xuân	409	214	214	Sửa chữa Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn Đồng Phổng, xã Thanh Xuân	409	214	214	